

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG  
TRƯỜNG THPT KẾ SÁT

**DANH SÁCH PHÒNG KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2025-2026**  
(Áp dụng với các môn KT: Toán, Lý, Hoá, Sinh, Văn, Sử, Địa, GDKT&PL)

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
1	100001	Phạm Bảo An	An	Nam	25/06/2010	10A	1	
2	110001	Nguyễn Ngọc An	An	Nam	24/11/2009	11C	1	
3	120001	Nguyễn Thị Hải An	An	Nữ	29/04/2008	12G	1	
4	100002	Vũ Nguyễn Bảo An	An	Nam	08/06/2010	10A	1	
5	110002	Đình Bảo An	An	Nam	22/08/2009	11H	1	
6	120002	Phạm Mai Anh	Anh	Nữ	22/07/2008	12A	1	
7	100003	Lê Minh An	An	Nữ	17/10/2010	10B	1	
8	110003	Dương Đức Anh	Anh	Nam	22/12/2009	11A	1	
9	120003	Đoàn Thị Phương Anh	Anh	Nữ	01/02/2008	12B	1	
10	100004	Vũ Trịnh Hoài An	An	Nữ	13/09/2010	10D	1	
11	110004	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Anh	Nữ	30/06/2009	11A	1	
12	120004	Lê Thị Lan Anh	Anh	Nữ	11/10/2008	12B	1	
13	100005	Vũ Hoà An	An	Nữ	30/08/2010	10G	1	
14	110005	Phạm Thế Anh	Anh	Nam	18/10/2009	11A	1	
15	120005	Phạm Đức Anh	Anh	Nam	07/06/2008	12B	1	
16	100006	Chu Duy Anh	Anh	Nam	26/04/2010	10A	1	
17	110006	Phạm Thị Thảo Anh	Anh	Nữ	10/02/2009	11A	1	
18	120006	Phạm Hải Anh	Anh	Nam	05/08/2008	12B	1	
19	100007	Nguyễn Duy Anh	Anh	Nam	15/07/2009	10A	1	
20	110007	Trần Thế Anh	Anh	Nam	23/04/2009	11A	1	
21	120007	Vũ Tuấn Anh	Anh	Nam	06/06/2008	12B	1	
22	100008	Nguyễn Kim Anh	Anh	Nữ	16/03/2010	10A	1	
23	110008	Trần Tiến Anh	Anh	Nam	28/11/2009	11A	1	
24	120008	Đào Tuấn Anh	Anh	Nam	25/01/2008	12C	1	
25	100009	Nguyễn Việt Anh	Anh	Nam	11/10/2010	10A	1	
26	110009	Đỗ Quỳnh Anh	Anh	Nữ	30/10/2009	11B	1	
27	120009	Đình Vũ Phương Anh	Anh	Nữ	11/09/2008	12C	1	
28	100010	Nguyễn Xuân Việt Anh	Anh	Nam	31/10/2010	10A	1	
29	110010	Nguyễn Phương Anh	Anh	Nữ	12/10/2009	11B	1	
30	120010	Hà Quỳnh Anh	Anh	Nữ	18/09/2008	12C	1	
31	100011	Trần Minh Anh	Anh	Nữ	20/03/2010	10A	1	
32	110011	Phạm Quỳnh Anh	Anh	Nữ	09/09/2009	11B	1	
33	120011	Lê Duy Anh	Anh	Nam	06/02/2008	12C	1	
34	100012	Vũ Hải Anh	Anh	Nam	25/01/2010	10A	1	
35	110012	Phạm Thế Anh	Anh	Nam	06/04/2009	11B	1	
36	120012	Lê Huy Việt Anh	Anh	Nam	05/11/2008	12C	1	
37	100013	Phạm Hoàng Anh	Anh	Nam	02/08/2010	10B	1	
38	110013	Vũ Công Tuấn Anh	Anh	Nam	17/08/2009	11B	1	
39	120013	Đào Thị Quỳnh Anh	Anh	Nữ	29/02/2008	12D	1	
40	100014	Vũ Thị Phương Anh	Anh	Nữ	10/08/2010	10B	1	
41	110014	Vũ Thị Lan Anh	Anh	Nữ	02/09/2009	11B	1	
42	120014	Đỗ Trâm Anh	Anh	Nữ	04/07/2008	12D	1	
43	100015	Bùi Việt Anh	Anh	Nam	05/04/2010	10C	2	
44	110015	Dương Việt Anh	Anh	Nam	25/01/2009	11C	2	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
45	120015	Đỗ Trung Anh	Anh	Nam	16/08/2008	12D	2	
46	100016	Đặng Quốc Anh	Anh	Nam	25/08/2010	10C	2	
47	110016	Đào Tài Anh	Anh	Nam	26/01/2009	11C	2	
48	120016	Nguyễn Vũ Quỳnh Anh	Anh	Nữ	15/11/2008	12D	2	
49	100017	Nguyễn Khắc Hoàng Anh	Anh	Nam	10/12/2010	10C	2	
50	110017	Phạm Đức Anh	Anh	Nam	31/07/2009	11C	2	
51	120017	Phạm Việt Anh	Anh	Nam	29/05/2008	12D	2	
52	100018	Nguyễn Trần Duy Anh	Anh	Nam	08/04/2010	10C	2	
53	110018	Trần Thị Minh Anh	Anh	Nữ	29/07/2009	11C	2	
54	120018	Vũ Thị Lan Anh	Anh	Nữ	13/01/2008	12D	2	
55	100019	Vũ Đào Tuấn Anh	Anh	Nam	16/12/2010	10C	2	
56	110019	Vũ Duy Anh	Anh	Nam	22/08/2009	11C	2	
57	120019	Vũ Thị Lan Anh	Anh	Nữ	14/11/2008	12D	2	
58	100020	Lê Hà Châu Anh	Anh	Nữ	12/03/2010	10D	2	
59	110020	Vũ Ngọc Anh	Anh	Nữ	13/05/2009	11C	2	
60	120020	Đỗ Phương Anh	Anh	Nữ	06/07/2008	12E	2	
61	100021	Nguyễn Hải Anh	Anh	Nữ	01/02/2010	10D	2	
62	110021	Vũ Thị Cẩm Anh	Anh	Nữ	15/01/2009	11C	2	
63	120021	Lê Nguyễn Thái Anh	Anh	Nam	12/10/2008	12E	2	
64	100022	Phạm Phương Anh	Anh	Nữ	21/02/2010	10D	2	
65	110022	Lê Trần Duy Anh	Anh	Nam	01/06/2009	11D	2	
66	120022	Phạm Thị Minh Anh	Anh	Nữ	23/04/2008	12E	2	
67	100023	Trần Văn Nam Anh	Anh	Nam	09/06/2010	10D	2	
68	110023	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Anh	Nữ	16/01/2009	11D	2	
69	120023	Phạm Thị Phương Anh	Anh	Nữ	16/01/2008	12E	2	
70	100024	Trần Văn Thế Anh	Anh	Nam	24/08/2010	10D	2	
71	110024	Phạm Diệu Anh	Anh	Nữ	05/02/2009	11D	2	
72	120024	Đinh Thị Anh	Anh	Nữ	25/05/2008	12G	2	
73	100025	Cao Thị Mai Anh	Anh	Nữ	17/12/2010	10E	2	
74	110025	Phạm Duy Anh	Anh	Nam	15/11/2009	11D	2	
75	120025	Hồ Quỳnh Anh	Anh	Nữ	10/04/2008	12G	2	
76	100026	Đặng Hà Anh	Anh	Nữ	05/12/2010	10E	2	
77	110026	Dương Lan Anh	Anh	Nữ	09/03/2009	11E	2	
78	120026	Lê Đức Anh	Anh	Nam	17/08/2008	12G	2	
79	100027	Nguyễn Thị Phương Anh	Anh	Nữ	22/08/2010	10E	2	
80	110027	Nguyễn Quỳnh Anh	Anh	Nữ	15/06/2009	11E	2	
81	120027	Lê Hoàng Vi Anh	Anh	Nữ	07/11/2008	12G	2	
82	100028	Phạm Thị Quỳnh Anh	Anh	Nữ	17/03/2010	10E	2	
83	110028	Nguyễn Thị Lan Anh	Anh	Nữ	28/01/2010	11E	2	
84	120028	Lê Thị Tuyết Anh	Anh	Nữ	26/11/2008	12G	2	
85	100029	Vũ Tâm Anh	Anh	Nữ	10/05/2010	10E	3	
86	110029	Phạm Phương Anh	Anh	Nữ	06/11/2009	11E	3	
87	120029	Nguyễn Thị Vân Anh	Anh	Nữ	17/10/2008	12G	3	
88	100030	Lương Vũ Phương Anh	Anh	Nữ	19/11/2010	10G	3	
89	110030	Vũ Quỳnh Anh	Anh	Nữ	30/08/2009	11E	3	
90	120030	Trần Quỳnh Anh	Anh	Nữ	13/05/2008	12G	3	
91	100031	Nguyễn Quỳnh Anh	Anh	Nữ	23/06/2010	10G	3	
92	110031	Vũ Thảo Anh	Anh	Nữ	04/04/2009	11E	3	
93	120031	Vũ Quỳnh Anh	Anh	Nữ	04/01/2008	12G	3	
94	100032	Trần Thị Mai Anh	Anh	Nữ	16/07/2010	10G	3	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
95	110032	Vũ Thị Ngọc Anh	Anh	Nữ	01/01/2009	11E	3	
96	120032	Đào Khánh Minh Anh	Anh	Nam	02/08/2008	12H	3	
97	100033	Đỗ Duy Anh	Anh	Nam	26/08/2010	10H	3	
98	110033	Nguyễn Phương Anh	Anh	Nữ	25/11/2009	11G	3	
99	120033	Hà Đức Anh	Anh	Nam	23/12/2008	12H	3	
100	100034	Nguyễn Thế Anh	Anh	Nam	20/08/2010	10H	3	
101	110034	Nguyễn Thị Phương Anh	Anh	Nữ	09/12/2009	11G	3	
102	120034	Nguyễn Duy Anh	Anh	Nam	05/06/2008	12H	3	
103	100035	Nguyễn Vũ Phan Anh	Anh	Nam	12/01/2010	10H	3	
104	110035	Vũ Phương Anh	Anh	Nữ	06/12/2009	11G	3	
105	120035	Nguyễn Ngọc Anh	Anh	Nữ	27/04/2008	12H	3	
106	100036	Phạm Hà Anh	Anh	Nữ	29/10/2010	10H	3	
107	110036	Đào Minh Anh	Anh	Nữ	31/01/2009	11H	3	
108	120036	Vũ Thị Ngọc Ánh	Ánh	Nữ	20/02/2008	12A	3	
109	100037	Phạm Thị Phương Anh	Anh	Nữ	08/02/2010	10H	3	
110	110037	Đặng Thị Quỳnh Anh	Anh	Nữ	17/03/2009	11H	3	
111	120037	Lê Ngọc Ánh	Ánh	Nữ	16/08/2008	12B	3	
112	100038	Vũ Văn Ba Anh	Anh	Nam	26/01/2010	10H	3	
113	110038	Đoàn Thị Phương Anh	Anh	Nữ	03/12/2009	11H	3	
114	120038	Phương Thị Ngọc Ánh	Ánh	Nữ	22/12/2008	12D	3	
115	100039	Phạm Đình Bách	Bách	Nam	02/08/2010	10H	3	
116	110039	Phạm Nguyên Anh	Anh	Nữ	12/01/2009	11H	3	
117	120039	Vũ Hữu Xuân Bách	Bách	Nam	15/09/2008	12E	3	
118	100040	Đào Vũ Hải Băng	Băng	Nữ	18/09/2010	10E	3	
119	110040	Vũ Hải Anh	Anh	Nữ	27/09/2009	11H	3	
120	120040	Nguyễn Thị Khánh Băng	Băng	Nữ	28/01/2008	12C	3	
121	100041	Nguyễn Lương Bằng	Bằng	Nam	22/12/2010	10A	3	
122	110041	Vũ Thị Vân Anh	Anh	Nữ	13/05/2009	11H	3	
123	120041	Đỗ Băng Băng	Băng	Nữ	28/02/2008	12H	3	
124	100042	Nguyễn Gia Bảo	Bảo	Nam	05/10/2010	10C	3	
125	110042	Vũ Thị Ngọc Ánh	Ánh	Nữ	10/04/2009	11B	3	
126	120042	Nguyễn Tuyết Băng	Băng	Nữ	02/02/2008	12H	3	
127	100043	Đặng Đình Gia Bảo	Bảo	Nam	23/10/2010	10G	4	
128	110043	Chu Thị Ngọc Ánh	Ánh	Nữ	03/09/2009	11H	4	
129	120043	Nguyễn Thiện Bảo	Bảo	Nam	07/03/2008	12B	4	
130	100044	Hà Ngọc Bích	Bích	Nữ	30/07/2010	10G	4	
131	110044	Nguyễn Huỳnh Gia Bảo	Bảo	Nam	02/11/2009	11A	4	
132	120044	Lê Thị Ngọc Bích	Bích	Nữ	16/04/2008	12A	4	
133	100045	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Bích	Nữ	04/10/2010	10G	4	
134	110045	Nguyễn Quốc Bảo	Bảo	Nam	20/12/2009	11A	4	
135	120045	Trần Hà Chi	Chi	Nữ	12/11/2008	12A	4	
136	100046	Trần Ngọc Bảo Châu	Châu	Nữ	02/12/2010	10D	4	
137	110046	Vũ Hồng Duy Bảo	Bảo	Nam	18/04/2009	11C	4	
138	120046	Phạm Quỳnh Chi	Chi	Nữ	09/11/2008	12C	4	
139	100047	Phạm Lê Hà Châu	Châu	Nữ	13/11/2010	10E	4	
140	110047	Phạm Thiên Bảo	Bảo	Nam	13/05/2009	11D	4	
141	120047	Vũ Thị Mai Chi	Chi	Nữ	20/07/2008	12D	4	
142	100048	Vũ Ngọc Minh Châu	Châu	Nữ	31/10/2010	10G	4	
143	110048	Trần Thanh Bình	Bình	Nam	09/12/2009	11A	4	
144	120048	Bùi Phương Chi	Chi	Nữ	26/09/2008	12H	4	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
145	100049	Trần Mai Chi	Chi	Nữ	03/10/2010	10D	4	
146	110049	Đặng Đình Bình	Bình	Nam	07/12/2009	11E	4	
147	120049	Phạm Ngọc Tùng Chi	Chi	Nữ	02/08/2008	12H	4	
148	100050	Nguyễn Vũ Quỳnh Chi	Chi	Nữ	05/09/2010	10G	4	
149	110050	Nguyễn Văn Cấp	Cấp	Nam	02/01/2009	11B	4	
150	120050	Vũ Đức Chính	Chính	Nam	18/10/2008	12B	4	
151	100051	Trần Thị Quỳnh Chi	Chi	Nữ	28/11/2010	10H	4	
152	110051	Bùi Bảo Châu	Châu	Nữ	09/12/2009	11B	4	
153	120051	Phạm Đăng Chúc	Chúc	Nam	17/02/2008	12A	4	
154	100052	Vũ Thị Thảo Chi	Chi	Nữ	01/10/2010	10H	4	
155	110052	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Châu	Nam	10/11/2009	11B	4	
156	120052	Bùi Chiến Công	Công	Nam	17/09/2008	12H	4	
157	100053	Đỗ Hữu Chương	Chương	Nam	17/06/2008	10G	4	
158	110053	Phạm Minh Châu	Châu	Nữ	28/11/2009	11B	4	
159	120053	Trần Thế Cường	Cường	Nam	20/03/2008	12D	4	
160	100054	Phạm Thi Cừ	Cừ	Nam	07/10/2010	10D	4	
161	110054	Phạm Hoàng Bảo Châu	Châu	Nữ	01/12/2009	11C	4	
162	120054	Hoàng Vũ Nhật Cường	Cường	Nam	22/05/2008	12G	4	
163	100055	Nguyễn Hữu Cường	Cường	Nam	15/12/2010	10C	4	
164	110055	Phạm Thị Diệu Châu	Châu	Nữ	02/08/2009	11E	4	
165	120055	Nguyễn Phúc Hải Đăng	Đăng	Nam	23/10/2008	12B	4	
166	100056	Phạm Quốc Cường	Cường	Nam	28/10/2010	10A	4	
167	110056	Cao Thùy Chi	Chi	Nữ	01/02/2009	11A	4	
168	120056	Đoàn Trọng Đạt	Đạt	Nam	24/06/2008	12A	4	
169	100057	Lê Hồng Đăng	Đăng	Nam	09/01/2010	10B	5	
170	110057	Vũ Thị Khánh Chi	Chi	Nữ	12/01/2009	11B	5	
171	120057	Phạm Vũ Thành Đạt	Đạt	Nam	04/07/2008	12A	5	
172	100058	Nguyễn Phúc Đạt	Đạt	Nam	01/01/2010	10A	5	
173	110058	Nguyễn Khánh Chi	Chi	Nữ	27/07/2009	11E	5	
174	120058	Phạm Đình Tất Đạt	Đạt	Nam	24/10/2008	12B	5	
175	100059	Phạm Tiến Đạt	Đạt	Nam	02/10/2010	10A	5	
176	110059	Phạm Thủy Chi	Chi	Nữ	25/05/2009	11G	5	
177	120059	Trần Tuấn Đạt	Đạt	Nam	01/02/2008	12B	5	
178	100060	Nguyễn Thành Đạt	Đạt	Nam	01/03/2010	10C	5	
179	110060	Vũ Khánh Chi	Chi	Nữ	26/11/2009	11G	5	
180	120060	Lê Tiến Đạt	Đạt	Nam	04/12/2008	12E	5	
181	100061	Vũ Việt Đạt	Đạt	Nam	23/08/2010	10C	5	
182	110061	Lê Thùy Chi	Chi	Nữ	14/09/2009	11H	5	
183	120061	Vũ Thị Thùy Diễm	Diễm	Nữ	24/01/2008	12B	5	
184	100062	Phạm Thị Kiều Diễm	Diễm	Nữ	16/06/2010	10E	5	
185	110062	Phạm Quỳnh Chi	Chi	Nữ	11/12/2009	11H	5	
186	120062	Đào Đỗ Ngọc Diệp	Diệp	Nữ	19/10/2008	12H	5	
187	100063	Bùi Quý Điền	Điền	Nam	05/07/2010	10B	5	
188	110063	Vũ Minh Chung	Chung	Nam	15/07/2009	11C	5	
189	120063	Phạm Công Định	Định	Nam	15/07/2008	12B	5	
190	100064	Chu Thị Ngọc Diệp	Diệp	Nữ	10/09/2010	10E	5	
191	110064	Nguyễn Chu Nguyên Chương	Chương	Nam	19/12/2009	11A	5	
192	120064	Phạm Phương Dịu	Dịu	Nữ	30/10/2008	12D	5	
193	100065	Phạm Ngọc Diệp	Diệp	Nữ	19/02/2010	10G	5	
194	110065	Trần Văn Chương	Chương	Nam	14/06/2009	11C	5	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
195	120065	Vũ Thị Dịu	Dịu	Nữ	25/01/2008	12E	5	
196	100066	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Diệp	Nữ	29/06/2010	10B	5	
197	110066	Đặng Thành Công	Công	Nam	19/10/2009	11A	5	
198	120066	Hà Thị Dung	Dung	Nữ	26/10/2008	12C	5	
199	100067	Lê Huyền Diệu	Diệu	Nữ	11/04/2010	10A	5	
200	110067	Nguyễn Thành Công	Công	Nam	01/09/2009	11A	5	
201	120067	Trần Thị Thủy Dung	Dung	Nữ	21/11/2008	12D	5	
202	100068	Nhữ Việt Đức	Đức	Nam	10/02/2010	10A	5	
203	110068	Nguyễn Thu Cúc	Cúc	Nữ	17/12/2009	11G	5	
204	120068	Nguyễn Trung Dũng	Dũng	Nam	03/08/2008	12A	5	
205	100069	Vũ Minh Đức	Đức	Nam	03/12/2010	10D	5	
206	110069	Vũ Hải Đăng	Đăng	Nam	16/09/2009	11B	5	
207	120069	Phạm Việt Anh Dũng	Dũng	Nam	22/07/2008	12A	5	
208	100070	Nguyễn Bá Đức	Đức	Nam	13/09/2010	10E	5	
209	110070	Bùi Vũ Thành Đạt	Đạt	Nam	06/01/2009	11A	5	
210	120070	Phạm Mạnh Dũng	Dũng	Nam	13/09/2008	12B	5	
211	100071	Phạm Thị Vân Dung	Dung	Nữ	18/11/2010	10B	6	
212	110071	Lê Tiến Đạt	Đạt	Nam	14/01/2009	11A	6	
213	120071	Phạm Gia Mạnh Dũng	Dũng	Nam	04/06/2008	12C	6	
214	100072	Vũ Mạnh Dũng	Dũng	Nam	02/01/2010	10B	6	
215	110072	Cao Tiến Đạt	Đạt	Nam	25/10/2009	11C	6	
216	120072	Phạm Tiến Dũng	Dũng	Nam	15/11/2008	12C	6	
217	100073	Hoàng Hùng Dũng	Dũng	Nam	16/09/2010	10D	6	
218	110073	Nguyễn Tiên Đạt	Đạt	Nam	30/10/2008	11C	6	
219	120073	Trần Việt Dũng	Dũng	Nam	14/04/2008	12C	6	
220	100074	Nguyễn Quốc Được	Được	Nam	08/11/2010	10D	6	
221	110074	Phạm Tiến Đạt	Đạt	Nam	09/03/2009	11C	6	
222	120074	Phạm Đình Dũng	Dũng	Nam	14/10/2008	12E	6	
223	100075	Đỗ Văn Dương	Dương	Nam	09/03/2010	10B	6	
224	110075	Vũ Tiến Đạt	Đạt	Nam	17/02/2009	11D	6	
225	120075	Lê Huy Dương	Dương	Nam	17/07/2008	12C	6	
226	100076	Phạm Ánh Dương	Dương	Nữ	27/01/2010	10B	6	
227	110076	Phạm Tiến Đạt	Đạt	Nam	24/08/2009	11G	6	
228	120076	Vũ Hồng Dương	Dương	Nam	05/09/2008	12C	6	
229	100077	Lê Thùy Dương	Dương	Nữ	05/10/2010	10D	6	
230	110077	Phạm Thành Đạt	Đạt	Nam	15/10/2009	11H	6	
231	120077	Phạm Thị Thùy Dương	Dương	Nữ	08/01/2008	12E	6	
232	100078	Phạm Đình Khánh Duy	Duy	Nam	12/11/2010	10A	6	
233	110078	Nguyễn Thị Diễm	Diễm	Nữ	13/02/2009	11C	6	
234	120078	Vũ Thùy Dương	Dương	Nữ	07/07/2008	12E	6	
235	100079	Đỗ Bùi Thanh Giang	Giang	Nữ	15/02/2010	10A	6	
236	110079	Vũ Ngọc Diệp	Diệp	Nữ	22/11/2009	11E	6	
237	120079	Vũ Ngô Bình Dương	Dương	Nam	03/08/2008	12G	6	
238	100080	Vũ Trường Giang	Giang	Nam	14/07/2010	10B	6	
239	110080	Vũ Uyên Dĩnh	Dĩnh	Nữ	28/10/2009	11B	6	
240	120080	Lê Huy Dương	Dương	Nam	21/01/2008	12H	6	
241	100081	Vũ Hương Giang	Giang	Nữ	19/07/2010	10G	6	
242	110081	Trần Kiên Định	Định	Nam	22/09/2009	11B	6	
243	120081	Nguyễn Thị Thùy Dương	Dương	Nữ	17/11/2008	12H	6	
244	100082	Vũ Hải Hà	Hà	Nam	27/02/2010	10B	6	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
245	110082	Vũ Tất Độ	Độ	Nam	11/10/2009	11H	6	
246	120082	Nguyễn Thế Duy	Duy	Nam	29/02/2008	12B	6	
247	100083	Trần Lê Đức Hà	Hà	Nam	21/04/2010	10D	6	
248	110083	Phạm Tiến Đoàn	Đoàn	Nam	03/02/2009	11B	6	
249	120083	Chu Đức Duy	Duy	Nam	24/12/2008	12G	6	
250	100084	Đặng Thị Minh Hà	Hà	Nữ	14/08/2010	10G	6	
251	110084	Phạm Văn Đức	Đức	Nam	09/02/2009	11G	6	
252	120084	Trần Thị Duyên	Duyên	Nữ	10/01/2008	12B	6	
253	100085	Vũ Thị Thu Hà	Hà	Nữ	19/11/2010	10G	7	
254	110085	Phạm Thùy Dung	Dung	Nữ	17/03/2009	11H	7	
255	120085	Đình Nguyễn Linh Giang	Giang	Nữ	09/08/2008	12A	7	
256	100086	Phạm Khánh Hạ	Hạ	Nữ	28/08/2010	10C	7	
257	110086	Cao Vũ Tùng Dương	Dương	Nam	11/07/2009	11B	7	
258	120086	Phạm Trường Giang	Giang	Nam	14/04/2008	12B	7	
259	100087	Đỗ Văn Hải	Hải	Nam	02/12/2010	10B	7	
260	110087	Phạm Tùng Dương	Dương	Nam	12/03/2009	11C	7	
261	120087	Phạm Thị Hương Giang	Giang	Nữ	09/04/2008	12G	7	
262	100088	Nguyễn Minh Hải	Hải	Nam	22/09/2010	10C	7	
263	110088	Vũ Hoàng Dương	Dương	Nam	03/01/2009	11C	7	
264	120088	Trần Thu Giang	Giang	Nữ	15/05/2008	12H	7	
265	100089	Vũ Việt Hải	Hải	Nam	17/06/2010	10E	7	
266	110089	Nguyễn Ánh Dương	Dương	Nam	15/05/2009	11D	7	
267	120089	Phạm Đình Hà	Hà	Nam	02/05/2008	12B	7	
268	100090	Vũ Thị Thu Hằng	Hằng	Nữ	14/04/2010	10G	7	
269	110090	Vũ Đức Duy	Duy	Nam	21/06/2009	11E	7	
270	120090	Phạm Thị Hà	Hà	Nữ	08/08/2008	12D	7	
271	100091	Phạm Thị Minh Hằng	Hằng	Nữ	09/07/2010	10H	7	
272	110091	Vũ Bá Giang	Giang	Nam	29/04/2009	11E	7	
273	120091	Lê Thị Hải	Hải	Nữ	17/07/2008	12C	7	
274	100092	Triệu Quang Hào	Hào	Nam	07/11/2010	10D	7	
275	110092	Phạm Thu Giang	Giang	Nữ	21/12/2009	11G	7	
276	120092	Phạm Ngọc Hải	Hải	Nam	22/01/2008	12H	7	
277	100093	Hà Đức Hiến	Hiến	Nam	30/08/2010	10A	7	
278	110093	Vũ Trà Giang	Giang	Nữ	21/10/2009	11G	7	
279	120093	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Hân	Nữ	02/10/2008	12H	7	
280	100094	Vũ Văn Hiến	Hiến	Nam	14/08/2010	10A	7	
281	110094	Nguyễn Công Giáp	Giáp	Nam	20/11/2009	11C	7	
282	120094	Lê Thị Thu Hằng	Hằng	Nữ	13/10/2008	12D	7	
283	100095	Đào Văn Hiến	Hiến	Nam	03/08/2010	10C	7	
284	110095	Nguyễn Văn Giới	Giới	Nam	25/04/2009	11A	7	
285	120095	Phạm Thị Hạnh	Hạnh	Nữ	19/05/2008	12E	7	
286	100096	Phạm Đình Hiện	Hiện	Nam	09/05/2010	10E	7	
287	110096	Lưu Thu Hà	Hà	Nữ	12/11/2009	11B	7	
288	120096	Đào Thị Hào	Hào	Nữ	09/11/2008	12A	7	
289	100097	Đào Văn Hiệp	Hiệp	Nam	01/10/2010	10B	7	
290	110097	Phạm Ngọc Hà	Hà	Nữ	18/11/2009	11B	7	
291	120097	Lê Thị Mỹ Hào	Hào	Nữ	03/08/2008	12D	7	
292	100098	Phạm Tuấn Hiệp	Hiệp	Nam	20/06/2010	10C	7	
293	110098	Vũ Thị Trúc Hà	Hà	Nữ	14/11/2009	11G	7	
294	120098	Vũ Thị Thúy Hiền	Hiền	Nữ	12/03/2008	12B	7	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
295	100099	Vũ Hoàng Hiệp	Hiệp	Nam	21/04/2010	10E	8	
296	110099	Vũ Đào Thái Hạ	Hạ	Nữ	10/06/2009	11G	8	
297	120099	Trần Thị Hiền	Hiền	Nữ	30/11/2008	12E	8	
298	100100	Vũ Hoàng Hiệp	Hiệp	Nam	14/04/2010	10H	8	
299	110100	Phạm Minh Hải	Hải	Nam	20/11/2009	11A	8	
300	120100	Đào Thanh Hiền	Hiền	Nữ	18/09/2008	12G	8	
301	100101	Bùi Minh Hiếu	Hiếu	Nam	24/03/2010	10E	8	
302	110101	Phạm Mạnh Hải	Hải	Nam	25/02/2009	11B	8	
303	120101	Phạm Văn Hiệp	Hiệp	Nam	10/05/2008	12D	8	
304	100102	Đình Trung Hiếu	Hiếu	Nam	12/04/2010	10E	8	
305	110102	Bùi Xuân Hải	Hải	Nam	06/07/2009	11C	8	
306	120102	Nguyễn Quang Hiếu	Hiếu	Nam	24/01/2008	12A	8	
307	100103	Bùi Thị Mai Hoa	Hoa	Nữ	23/11/2010	10G	8	
308	110103	Nguyễn Văn Hải	Hải	Nam	22/06/2009	11C	8	
309	120103	Vũ Minh Hiếu	Hiếu	Nam	03/11/2008	12B	8	
310	100104	Đào Khánh Hòa	Hòa	Nam	01/11/2010	10A	8	
311	110104	Vũ Tá Hải	Hải	Nam	05/06/2009	11C	8	
312	120104	Chu Minh Hiếu	Hiếu	Nam	15/06/2008	12D	8	
313	100105	Đông Xuân Hoàn	Hoàn	Nam	27/07/2010	10G	8	
314	110105	Đình Quang Hải	Hải	Nam	04/11/2009	11D	8	
315	120105	Hoàng Trung Hiếu	Hiếu	Nam	04/12/2008	12E	8	
316	100106	Trần Văn Hoàng	Hoàng	Nam	13/10/2010	10A	8	
317	110106	Đào Vũ Hải	Hải	Nam	02/09/2009	11H	8	
318	120106	Nguyễn Văn Hiệu	Hiệu	Nam	21/03/2008	12H	8	
319	100107	Chu Minh Hoàng	Hoàng	Nam	27/08/2010	10C	8	
320	110107	Trần Quang Hân	Hân	Nam	31/03/2009	11B	8	
321	120107	Phạm Thị Mai Hoa	Hoa	Nữ	16/08/2008	12E	8	
322	100108	Phạm Thu Hồng	Hồng	Nữ	02/11/2010	10B	8	
323	110108	Phạm Quốc Hân	Hân	Nam	17/09/2009	11C	8	
324	120108	Phạm Công Hòa	Hòa	Nam	18/08/2008	12C	8	
325	100109	Nguyễn Duy Hưng	Hưng	Nam	10/04/2010	10B	8	
326	110109	Nguyễn Diệu Hằng	Hằng	Nữ	04/11/2009	11H	8	
327	120109	Vũ Thị Minh Hòa	Hòa	Nữ	10/10/2008	12D	8	
328	100110	Chu Khánh Hưng	Hưng	Nam	25/11/2010	10C	8	
329	110110	Vũ Văn Hào	Hào	Nam	19/02/2009	11B	8	
330	120110	Nguyễn Đình Hòa	Hòa	Nam	14/06/2008	12G	8	
331	100111	Hà Văn Hưng	Hưng	Nam	30/10/2010	10E	8	
332	110111	Lê Trung Hậu	Hậu	Nam	06/01/2009	11E	8	
333	120111	Nguyễn Minh Hoàng	Hoàng	Nam	08/01/2008	12A	8	
334	100112	Phạm Thị Ngọc Hương	Hương	Nữ	26/11/2010	10A	8	
335	110112	Đặng Thu Hiền	Hiền	Nữ	11/12/2009	11H	8	
336	120112	Lê Huy Hoàng	Hoàng	Nam	18/10/2008	12C	8	
337	100113	Vũ Thị Quỳnh Hương	Hương	Nữ	09/08/2010	10D	9	
338	110113	Nguyễn Thị Thu Hiền	Hiền	Nữ	21/11/2009	11H	9	
339	120113	Vũ Tất Linh Hoạt	Hoạt	Nam	14/09/2008	12A	9	
340	100114	Trịnh Quốc Huy	Huy	Nam	17/06/2010	10A	9	
341	110114	Vũ Bách Hiệp	Hiệp	Nam	04/09/2009	11A	9	
342	120114	Bùi Văn Huân	Huân	Nam	11/04/2008	12A	9	
343	100115	Phạm Gia Huy	Huy	Nam	17/05/2010	10B	9	
344	110115	Lý Trí Hiệp	Hiệp	Nam	27/11/2009	11E	9	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
345	120115	Nguyễn Thị Ngọc Huế	Huế	Nữ	19/05/2008	12D	9	
346	100116	Đoàn Vũ Gia Huy	Huy	Nam	31/10/2010	10E	9	
347	110116	Nguyễn Huy Hiếu	Hiếu	Nam	23/11/2009	11B	9	
348	120116	Phạm Tuấn Hùng	Hùng	Nam	23/06/2008	12A	9	
349	100117	Phạm Khánh Huyền	Huyền	Nữ	29/06/2010	10B	9	
350	110117	Phạm Lê Hiếu	Hiếu	Nam	12/06/2009	11D	9	
351	120117	Lương Lê Công Hưng	Hưng	Nam	13/04/2008	12A	9	
352	100118	Nguyễn Khánh Huyền	Huyền	Nữ	26/08/2010	10C	9	
353	110118	Phạm Thế Hiếu	Hiếu	Nam	24/05/2009	11G	9	
354	120118	Phạm Quang Hưng	Hưng	Nam	19/12/2008	12A	9	
355	100119	Đinh Thị Thu Huyền	Huyền	Nữ	29/11/2010	10H	9	
356	110119	Lê Thị Quỳnh Hoa	Hoa	Nữ	04/07/2009	11E	9	
357	120119	Chu Đức Thành Hưng	Hưng	Nam	07/10/2008	12B	9	
358	100120	Nguyễn Thu Huyền	Huyền	Nữ	13/11/2010	10H	9	
359	110120	Trần Thị Hoa	Hoa	Nữ	07/10/2009	11G	9	
360	120120	Phạm Đình Quang Hưng	Hưng	Nam	02/01/2008	12C	9	
361	100121	Vũ Đức Khải	Khải	Nam	24/02/2010	10B	9	
362	110121	Đào Thị Thu Hoài	Hoài	Nữ	01/05/2009	11A	9	
363	120121	Dương Mai Hương	Hương	Nữ	04/09/2008	12B	9	
364	100122	Phạm Quang Khải	Khải	Nam	06/07/2010	10C	9	
365	110122	Phạm Doãn Hoan	Hoan	Nam	04/01/2009	11A	9	
366	120122	Phạm Quỳnh Hương	Hương	Nữ	25/06/2008	12B	9	
367	100123	Dương Tuấn Khải	Khải	Nam	08/10/2010	10H	9	
368	110123	Lê Vũ Anh Hoàn	Hoàn	Nam	02/09/2009	11E	9	
369	120123	Phạm Thúy Hường	Hường	Nữ	14/05/2008	12E	9	
370	100124	Đỗ Kiều Khanh	Khanh	Nữ	16/11/2010	10D	9	
371	110124	Lê Hữu Hoàng	Hoàng	Nam	06/08/2009	11A	9	
372	120124	Nguyễn Gia Huy	Huy	Nam	04/05/2008	12C	9	
373	100125	Hoàng Nam Khánh	Khánh	Nam	29/07/2009	10A	9	
374	110125	Lục Khánh Hoàng	Hoàng	Nam	04/12/2009	11H	9	
375	120125	Vũ Thị Khánh Huyền	Huyền	Nữ	14/09/2008	12B	9	
376	100126	Phạm Gia Khánh	Khánh	Nam	29/08/2010	10A	9	
377	110126	Đào Mạnh Hùng	Hùng	Nam	30/09/2009	11A	9	
378	120126	Phạm Thu Huyền	Huyền	Nữ	16/01/2008	12D	9	
379	100127	Vũ Vân Khánh	Khánh	Nữ	09/02/2010	10B	10	
380	110127	Vũ Đức Hùng	Hùng	Nam	05/07/2009	11A	10	
381	120127	Lê Thị Ngọc Huyền	Huyền	Nữ	07/04/2008	12G	10	
382	100128	Hồ Minh Khánh	Khánh	Nữ	10/01/2010	10C	10	
383	110128	Nguyễn Việt Hùng	Hùng	Nam	07/11/2009	11D	10	
384	120128	Vũ Thị Thu Huyền	Huyền	Nữ	08/02/2008	12G	10	
385	100129	Phạm Duy Khánh	Khánh	Nam	17/08/2010	10C	10	
386	110129	Vũ Tuấn Hùng	Hùng	Nam	26/10/2009	11G	10	
387	120129	Phạm Thanh Huyền	Huyền	Nữ	21/07/2008	12H	10	
388	100130	Trần Duy Khánh	Khánh	Nam	17/01/2010	10C	10	
389	110130	Nguyễn Huy Tuấn Hùng	Hùng	Nam	12/11/2009	11H	10	
390	120130	Trần Duy Khang	Khang	Nam	27/02/2008	12B	10	
391	100131	Trần Bảo Khánh	Khánh	Nữ	12/02/2010	10D	10	
392	110131	Đỗ Gia Hưng	Hưng	Nam	04/07/2009	11A	10	
393	120131	Nhữ Thúc Kháng	Kháng	Nam	08/07/2008	12H	10	
394	100132	Vũ Duy Khánh	Khánh	Nam	10/01/2010	10E	10	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
395	110132	Phạm Đăng Hưng	Hưng	Nam	05/11/2009	11C	10	
396	120132	Phạm Chí Khanh	Khanh	Nam	24/11/2008	12B	10	
397	100133	Vũ Như Khánh	Khánh	Nam	10/04/2010	10G	10	
398	110133	Trần Gia Hưng	Hưng	Nam	26/10/2009	11E	10	
399	120133	Bùi Ngọc Khánh	Khánh	Nam	03/09/2008	12D	10	
400	100134	Vũ Đức Khánh	Khánh	Nam	13/11/2010	10H	10	
401	110134	Đào Thị Mai Hương	Hương	Nữ	23/04/2009	11A	10	
402	120134	Phạm Quốc Khánh	Khánh	Nam	02/09/2008	12H	10	
403	100135	Phạm Duy Tuấn Khoa	Khoa	Nam	30/12/2010	10C	10	
404	110135	Vũ Mai Hương	Hương	Nữ	08/10/2009	11A	10	
405	120135	Nguyễn Minh Khiêm	Khiêm	Nam	28/10/2008	12C	10	
406	100136	Phạm Văn Khoa	Khoa	Nam	12/07/2010	10H	10	
407	110136	Hoàng Nguyễn Quỳnh Hương	Hương	Nữ	29/10/2009	11D	10	
408	120136	Phương Minh Khuê	Khuê	Nữ	10/12/2008	12G	10	
409	100137	Trương Phước Tuấn Kiệt	Kiệt	Nam	27/02/2010	10H	10	
410	110137	Vũ Thị Mai Hương	Hương	Nữ	18/08/2009	11G	10	
411	120137	Nguyễn Trung Kiên	Kiên	Nam	04/09/2008	12H	10	
412	100138	Nguyễn Hải Lâm	Lâm	Nam	25/01/2010	10B	10	
413	110138	Đinh Thị Thu Hương	Hương	Nữ	20/09/2009	11H	10	
414	120138	Lê Ngọc Lâm	Lâm	Nam	26/09/2008	12A	10	
415	100139	Phạm Tùng Lâm	Lâm	Nam	24/02/2010	10C	10	
416	110139	Vũ Thu Hường	Hường	Nữ	01/10/2009	11A	10	
417	120139	Vũ Bảo Lâm	Lâm	Nam	13/11/2008	12D	10	
418	100140	Phạm Tùng Lâm	Lâm	Nam	12/05/2010	10E	10	
419	110140	Bùi Đình Huy	Huy	Nam	24/03/2009	11B	10	
420	120140	Lê Thị Hà Linh	Linh	Nữ	20/08/2008	12A	10	
421	100141	Phạm Tùng Lâm	Lâm	Nam	31/07/2010	10E	11	
422	110141	Vũ Nguyễn Gia Huy	Huy	Nam	01/11/2009	11C	11	
423	120141	Phạm Khánh Linh	Linh	Nữ	16/01/2008	12A	11	
424	100142	Vũ Sơn Lâm	Lâm	Nam	18/06/2010	10E	11	
425	110142	Vũ Xuân Gia Huy	Huy	Nam	11/02/2009	11C	11	
426	120142	Vũ Phương Linh	Linh	Nữ	02/09/2008	12A	11	
427	100143	Phạm Bích Liên	Liên	Nữ	18/02/2010	10C	11	
428	110143	Nguyễn Nhật Huy	Huy	Nam	06/12/2009	11D	11	
429	120143	Quách Lê Khánh Linh	Linh	Nữ	26/05/2008	12B	11	
430	100144	Nguyễn Thùy Linh	Linh	Nữ	23/10/2010	10A	11	
431	110144	Vũ Văn Huy	Huy	Nam	05/02/2009	11G	11	
432	120144	Vũ Thị Diệu Linh	Linh	Nữ	10/10/2008	12B	11	
433	100145	Phạm Gia Linh	Linh	Nữ	09/11/2010	10A	11	
434	110145	Phạm Thị Huyền	Huyền	Nữ	03/07/2009	11B	11	
435	120145	Vũ Thùy Linh	Linh	Nữ	29/04/2008	12E	11	
436	100146	Lê Tuệ Linh	Linh	Nữ	30/10/2010	10D	11	
437	110146	Vũ Diễm Huyền	Huyền	Nữ	10/11/2009	11H	11	
438	120146	Nguyễn Hà Linh	Linh	Nữ	28/08/2008	12G	11	
439	100147	Vũ Thị Diệu Linh	Linh	Nữ	19/10/2010	10D	11	
440	110147	Vũ Đình Khải	Khải	Nam	02/01/2009	11A	11	
441	120147	Phùng Thị Yến Linh	Linh	Nữ	09/09/2008	12G	11	
442	100148	Nguyễn Tuệ Linh	Linh	Nữ	28/03/2010	10E	11	
443	110148	Nguyễn Thanh Khang	Khang	Nam	02/08/2009	11A	11	
444	120148	Trần Khánh Linh	Linh	Nữ	21/11/2008	12G	11	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
445	100149	Bùi Thị Thùy Linh	Linh	Nữ	07/10/2010	10G	11	
446	110149	Phạm Bảo Khanh	Khanh	Nam	17/10/2009	11D	11	
447	120149	Phạm Hà Linh	Linh	Nữ	17/06/2008	12H	11	
448	100150	Đào Thùy Linh	Linh	Nữ	04/11/2010	10G	11	
449	110150	Phạm Tuấn Khanh	Khanh	Nam	27/11/2009	11E	11	
450	120150	Vũ Thị Diệu Linh	Linh	Nữ	12/01/2008	12H	11	
451	100151	Phạm Thị Khánh Linh	Linh	Nữ	24/09/2010	10G	11	
452	110151	Cao Bảo Khánh	Khánh	Nam	04/10/2009	11A	11	
453	120151	Nguyễn Thế Duy Lợi	Lợi	Nam	09/01/2008	12D	11	
454	100152	Chu Thị Khánh Linh	Linh	Nữ	12/10/2010	10H	11	
455	110152	Nguyễn Quốc Khánh	Khánh	Nam	05/10/2009	11D	11	
456	120152	Bùi Đình Long	Long	Nam	25/08/2008	12A	11	
457	100153	Vũ Hoàng Khánh Linh	Linh	Nữ	12/07/2010	10H	11	
458	110153	Đào Thị Ngọc Khuyên	Khuyên	Nữ	28/04/2009	11H	11	
459	120153	Nguyễn Đức Long	Long	Nam	15/03/2008	12A	11	
460	100154	Vũ Ngọc Loan	Loan	Nữ	17/11/2010	10H	11	
461	110154	Phạm Trí Kiên	Kiên	Nam	10/05/2009	11A	11	
462	120154	Nguyễn Hữu Hoàng Long	Long	Nam	20/07/2008	12G	11	
463	100155	Vũ Bá Lộc	Lộc	Nam	26/12/2010	10H	12	
464	110155	Đông Xuân Kiên	Kiên	Nam	01/11/2009	11D	12	
465	120155	Nguyễn Thị Lụa	Lụa	Nữ	14/09/2008	12A	12	
466	100156	Phạm Thành Long	Long	Nam	01/10/2010	10A	12	
467	110156	Nguyễn Trung Kiên	Kiên	Nam	16/06/2009	11D	12	
468	120156	Phạm Thị Hiền Lương	Lương	Nữ	27/01/2008	12E	12	
469	100157	Phạm Minh Long	Long	Nam	26/05/2010	10C	12	
470	110157	Lê Thanh Lam	Lam	Nữ	15/09/2009	11H	12	
471	120157	Châu Vũ Ly	Ly	Nữ	08/08/2008	12E	12	
472	100158	Trần Đình Bảo Long	Long	Nam	07/12/2010	10C	12	
473	110158	Lê Huyền Lâm	Lâm	Nữ	22/03/2009	11E	12	
474	120158	Đặng Thị Xuân Mai	Mai	Nữ	24/05/2008	12A	12	
475	100159	Đào Thị Khánh Ly	Ly	Nữ	04/07/2010	10G	12	
476	110159	Vũ Mai Lan	Lan	Nữ	01/09/2009	11B	12	
477	120159	Nguyễn Thị Hương Mai	Mai	Nữ	01/10/2008	12D	12	
478	100160	Lê Thị Quỳnh Mai	Mai	Nữ	01/07/2010	10C	12	
479	110160	Vũ Ngọc Lan	Lan	Nữ	13/12/2009	11G	12	
480	120160	Vũ Thị Ngọc Mai	Mai	Nữ	12/04/2008	12H	12	
481	100161	Vũ Thị Xuân Mai	Mai	Nữ	05/09/2010	10G	12	
482	110161	Vũ Diệu Linh	Linh	Nữ	26/08/2009	11A	12	
483	120161	Đỗ Thế Nhật Minh	Minh	Nam	08/01/2008	12A	12	
484	100162	Bùi Văn Mạnh	Mạnh	Nam	19/02/2010	10C	12	
485	110162	Vũ Ngọc Linh	Linh	Nữ	19/11/2009	11B	12	
486	120162	Nguyễn Tiến Minh	Minh	Nam	15/05/2008	12C	12	
487	100163	Triệu Đức Bình Minh	Minh	Nam	04/09/2010	10A	12	
488	110163	Nguyễn Thị Ngọc Linh	Linh	Nữ	08/05/2009	11C	12	
489	120163	Phạm Tuấn Minh	Minh	Nam	03/07/2008	12H	12	
490	100164	Đỗ Phúc Nhật Minh	Minh	Nam	17/11/2010	10B	12	
491	110164	Nguyễn Thùy Linh	Linh	Nữ	18/02/2009	11D	12	
492	120164	Phạm Thị Trà My	My	Nữ	22/10/2008	12A	12	
493	100165	Vũ Ngọc Minh	Minh	Nữ	05/05/2010	10B	12	
494	110165	Vũ Hà Linh	Linh	Nữ	14/03/2009	11D	12	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
495	120165	Nguyễn Thái Hà My	My	Nữ	19/06/2008	12D	12	
496	100166	Vũ Bình Minh	Minh	Nam	02/11/2010	10C	12	
497	110166	Vũ Ngọc Linh	Linh	Nữ	25/03/2009	11D	12	
498	120166	Phạm Thị Trà My	My	Nữ	06/09/2008	12D	12	
499	100167	Phạm Vũ Quang Minh	Minh	Nam	27/01/2010	10E	12	
500	110167	Vũ Gia Linh	Linh	Nữ	16/05/2009	11E	12	
501	120167	Lê Hoàng Hà My	My	Nữ	15/07/2008	12E	12	
502	100168	Cao Văn Minh	Minh	Nam	07/05/2010	10H	12	
503	110168	Vũ Hoàng Linh	Linh	Nam	14/04/2009	11E	12	
504	120168	Dương Vũ Hà My	My	Nữ	19/01/2008	12H	12	
505	100169	Nguyễn Hà My	My	Nữ	22/07/2010	10B	13	
506	110169	Nguyễn Khánh Linh	Linh	Nữ	20/09/2009	11G	13	
507	120169	Đình Vũ Trà My	My	Nữ	11/03/2008	12H	13	
508	100170	Nguyễn Huyền My	My	Nữ	29/10/2010	10C	13	
509	110170	Phạm Hà Linh	Linh	Nữ	25/12/2009	11G	13	
510	120170	Phạm Thị Huyền My	My	Nữ	05/11/2008	12H	13	
511	100171	Phạm Lam My	My	Nữ	19/07/2010	10C	13	
512	110171	Trịnh Ngọc Linh	Linh	Nữ	02/12/2009	11G	13	
513	120171	Trương Trà My	My	Nữ	21/03/2008	12H	13	
514	100172	Trần Thị Trà My	My	Nữ	18/10/2010	10E	13	
515	110172	Bùi Thị Hà Linh	Linh	Nữ	29/06/2009	11H	13	
516	120172	Nguyễn Thị Kim Mỹ	Mỹ	Nữ	21/12/2008	12B	13	
517	100173	Lê Hoàng Nam	Nam	Nam	18/03/2010	10A	13	
518	110173	Đào Vũ Diệu Linh	Linh	Nữ	01/09/2009	11H	13	
519	120173	Trần Đại Nam	Nam	Nam	20/02/2008	12A	13	
520	100174	Vũ Hải Nam	Nam	Nam	12/09/2010	10A	13	
521	110174	Vũ Diệu Linh	Linh	Nữ	18/12/2009	11H	13	
522	120174	Phạm Hải Nam	Nam	Nam	13/03/2008	12C	13	
523	100175	Vũ Đình Nam	Nam	Nam	05/08/2010	10C	13	
524	110175	Phạm Đình Lộc	Lộc	Nam	05/06/2009	11A	13	
525	120175	Vũ Đức Nam	Nam	Nam	26/12/2008	12D	13	
526	100176	Lê Đức Bảo Nam	Nam	Nam	20/02/2010	10H	13	
527	110176	Lê Việt Long	Long	Nam	18/07/2009	11E	13	
528	120176	Lê Thị Thúy Nga	Nga	Nữ	10/02/2008	12B	13	
529	100177	Nguyễn Hải Nam	Nam	Nam	22/07/2010	10H	13	
530	110177	Trần Thảo Lương	Lương	Nữ	06/02/2009	11B	13	
531	120177	Nguyễn Thị Thúy Nga	Nga	Nữ	04/07/2008	12B	13	
532	100178	Phạm Thị Kim Ngân	Ngân	Nữ	04/01/2010	10E	13	
533	110178	Đào Diệu Ly	Ly	Nữ	23/05/2009	11A	13	
534	120178	Đình Thị Nga	Nga	Nữ	28/11/2008	12D	13	
535	100179	Phạm Phương Nghi	Nghi	Nữ	11/03/2010	10C	13	
536	110179	Phạm Khánh Ly	Ly	Nữ	29/11/2009	11C	13	
537	120179	Bùi Thúy Nga	Nga	Nữ	21/06/2008	12G	13	
538	100180	Lê Khánh Ngọc	Ngọc	Nữ	17/08/2010	10C	13	
539	110180	Nguyễn Cẩm Ly	Ly	Nữ	16/07/2009	11E	13	
540	120180	Đoàn Hồng Ngân	Ngân	Nữ	15/11/2008	12D	13	
541	100181	Trần Bảo Ngọc	Ngọc	Nữ	04/08/2010	10C	13	
542	110181	Nguyễn Thị Tuyết Ly	Ly	Nữ	17/02/2009	11H	13	
543	120181	Nguyễn Hồng Ngân	Ngân	Nữ	10/11/2008	12D	13	
544	100182	Hoàng Lê Thảo Nguyên	Nguyên	Nữ	19/10/2010	10C	13	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
545	110182	Đinh Thị Lý	Lý	Nữ	11/08/2009	11H	13	
546	120182	Trần Ngọc Kim Ngân	Ngân	Nữ	13/10/2008	12G	13	
547	100183	Vũ Chí Nguyên	Nguyên	Nam	15/01/2010	10D	14	
548	110183	Vũ Thị Tuyết Mai	Mai	Nữ	02/04/2009	11A	14	
549	120183	Phạm Gia Nghĩa	Nghĩa	Nam	14/08/2008	12E	14	
550	100184	Vũ Thị Minh Nguyệt	Nguyệt	Nữ	30/09/2010	10D	14	
551	110184	Vũ Như Mai	Mai	Nữ	28/08/2009	11D	14	
552	120184	Phạm Đình Nghiêm	Nghiêm	Nam	19/11/2008	12E	14	
553	100185	Đào Văn Nhân	Nhân	Nam	17/03/2010	10H	14	
554	110185	Nguyễn Phương Mai	Mai	Nữ	29/01/2009	11E	14	
555	120185	Phạm Minh Ngọc	Ngọc	Nữ	02/11/2008	12D	14	
556	100186	Đào Nguyễn Minh Nhật	Nhật	Nam	05/04/2010	10D	14	
557	110186	Hoàng Tuệ Mẫn	Mẫn	Nữ	22/12/2009	11C	14	
558	120186	Vũ Đức Bảo Ngọc	Ngọc	Nam	10/09/2008	12E	14	
559	100187	Phạm Văn Nhật	Nhật	Nam	23/07/2010	10D	14	
560	110187	Phạm Gia Minh	Minh	Nam	08/05/2009	11A	14	
561	120187	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	Ngọc	Nữ	26/03/2008	12G	14	
562	100188	Nguyễn Thị Dung Nhi	Nhi	Nữ	28/08/2010	10A	14	
563	110188	Đặng Nhật Minh	Minh	Nam	02/08/2009	11B	14	
564	120188	Lê Gia Ngur	Ngư	Nam	26/09/2008	12D	14	
565	100189	Nguyễn Song Nhi	Nhi	Nữ	07/05/2010	10B	14	
566	110189	Nguyễn Đình Nhật Minh	Minh	Nam	27/12/2009	11C	14	
567	120189	Lê Huy Nguyên	Nguyên	Nam	18/11/2008	12A	14	
568	100190	Phạm Tuyết Nhi	Nhi	Nữ	19/07/2010	10B	14	
569	110190	Phạm Nhật Minh	Minh	Nam	29/01/2009	11C	14	
570	120190	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Nguyệt	Nữ	26/10/2008	12E	14	
571	100191	Phạm Yên Nhi	Nhi	Nữ	19/05/2010	10B	14	
572	110191	Nguyễn Tiến Minh	Minh	Nam	14/06/2009	11D	14	
573	120191	Vũ Thị Yên Nhi	Nhi	Nữ	29/08/2008	12A	14	
574	100192	Phạm Thiện Nhi	Nhi	Nữ	03/03/2010	10C	14	
575	110192	Cao Bảo Minh	Minh	Nam	30/03/2009	11E	14	
576	120192	Phạm Yên Nhi	Nhi	Nữ	14/08/2008	12D	14	
577	100193	Vũ Thị Yên Nhi	Nhi	Nữ	16/09/2010	10C	14	
578	110193	Nguyễn Quang Minh	Minh	Nam	25/08/2009	11E	14	
579	120193	Phan Đoàn Yên Nhi	Nhi	Nữ	27/09/2008	12D	14	
580	100194	Phạm Thị Yên Nhi	Nhi	Nữ	05/01/2010	10D	14	
581	110194	Nguyễn Ngọc Minh	Minh	Nữ	09/09/2009	11G	14	
582	120194	Phạm Yên Nhi	Nhi	Nữ	26/12/2008	12E	14	
583	100195	Phạm Thị Yên Nhi	Nhi	Nữ	30/04/2010	10E	14	
584	110195	Bùi Phạm Trà My	My	Nữ	27/06/2009	11D	14	
585	120195	Đoàn Thị Ngọc Nhi	Nhi	Nữ	13/12/2008	12H	14	
586	100196	Vũ Thị Yên Nhi	Nhi	Nữ	30/03/2010	10E	14	
587	110196	Nguyễn Trà My	My	Nữ	16/06/2009	11G	14	
588	120196	Nguyễn Thị Yên Nhi	Nhi	Nữ	22/02/2008	12H	14	
589	100197	Đào Thị Yên Nhi	Nhi	Nữ	07/03/2010	10G	15	
590	110197	Nguyễn Thị Trà My	My	Nữ	02/08/2009	11H	15	
591	120197	Phạm Thị Tâm Như	Như	Nữ	28/04/2008	12B	15	
592	100198	Nguyễn Thị Yên Nhi	Nhi	Nữ	07/03/2010	10G	15	
593	110198	Nhữ Thị Thảo My	My	Nữ	21/08/2009	11H	15	
594	120198	Lê Hải Như	Như	Nam	12/05/2008	12E	15	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
595	100199	Phạm Yến Nhi	Nhi	Nữ	30/06/2010	10G	15	
596	110199	Nguyễn Hoa Mỹ	Mỹ	Nữ	13/02/2009	11B	15	
597	120199	Nguyễn Phương Nhung	Nhung	Nữ	14/02/2008	12A	15	
598	100200	Trương Khánh Như	Như	Nữ	27/07/2010	10D	15	
599	110200	Vũ Đức Nam	Nam	Nam	06/09/2009	11B	15	
600	120200	Chu Thị Hồng Nhung	Nhung	Nữ	27/03/2008	12E	15	
601	100201	Vũ Thị Như	Như	Nữ	27/12/2010	10G	15	
602	110201	Nguyễn Đức Nam	Nam	Nam	09/03/2009	11D	15	
603	120201	Đặng Thị Hồng Nhung	Nhung	Nữ	28/05/2008	12G	15	
604	100202	Phạm Thị Tố Như	Như	Nữ	12/07/2010	10H	15	
605	110202	Nguyễn Trung Nam	Nam	Nam	03/08/2009	11G	15	
606	120202	Nguyễn Hoàng Linh Nhung	Nhung	Nữ	30/06/2008	12G	15	
607	100203	Đỗ Thị Hồng Nhung	Nhung	Nữ	14/12/2010	10B	15	
608	110203	Trần Hải Nam	Nam	Nam	25/08/2009	11H	15	
609	120203	Đào Thị Nôn	Nôn	Nữ	14/02/2008	12A	15	
610	100204	Vũ Thị Hồng Nhung	Nhung	Nữ	18/07/2010	10D	15	
611	110204	Lê Thị Kim Ngân	Ngân	Nữ	01/05/2009	11D	15	
612	120204	Hà Thị Kiều Oanh	Oanh	Nữ	07/05/2008	12B	15	
613	100205	Lê Quang Ninh	Ninh	Nam	07/09/2010	10D	15	
614	110205	Phạm Vũ Kim Ngân	Ngân	Nữ	13/12/2009	11E	15	
615	120205	Vũ Thị Oanh	Oanh	Nữ	17/07/2008	12H	15	
616	100206	Hoàng Kim Oanh	Oanh	Nữ	15/03/2010	10G	15	
617	110206	Nguyễn Thùy Ngân	Ngân	Nữ	18/04/2009	11H	15	
618	120206	Vũ Đức Phát	Phát	Nam	09/01/2008	12C	15	
619	100207	Phạm Minh Phát	Phát	Nam	03/11/2010	10A	15	
620	110207	Lê Thị Bích Ngọc	Ngọc	Nữ	11/07/2009	11A	15	
621	120207	Phạm Văn Phát	Phát	Nam	08/08/2008	12E	15	
622	100208	Lê Đức Phát	Phát	Nam	09/07/2010	10B	15	
623	110208	Nguyễn Bích Ngọc	Ngọc	Nữ	12/10/2009	11C	15	
624	120208	Phạm Hải Phong	Phong	Nam	14/08/2008	12A	15	
625	100209	Phạm Văn Phát	Phát	Nam	14/11/2010	10B	15	
626	110209	Đặng Vũ Tuấn Ngọc	Ngọc	Nam	17/12/2009	11E	15	
627	120209	Phạm Tuấn Phong	Phong	Nam	07/11/2008	12E	15	
628	100210	Vũ Đức Thành Phát	Phát	Nam	05/10/2010	10B	15	
629	110210	Vũ Thị Hồng Ngọc	Ngọc	Nữ	06/12/2009	11H	15	
630	120210	Phạm Đức Phú	Phú	Nam	30/12/2008	12C	15	
631	100211	Đào Tiến Phát	Phát	Nam	28/03/2010	10H	16	
632	110211	Phạm Nguyễn Thảo Nguyên	Nguyên	Nữ	27/04/2009	11G	16	
633	120211	Phạm Đông Phương	Phương	Nữ	17/11/2008	12B	16	
634	100212	Nguyễn Hoàng Phi	Phi	Nam	26/05/2010	10H	16	
635	110212	Nguyễn Thị Phương Nguyên	Nguyên	Nữ	21/08/2009	11H	16	
636	120212	Đỗ Thị Huyền Phương	Phương	Nữ	13/06/2008	12C	16	
637	100213	Phạm Hoàng Phong	Phong	Nam	23/05/2010	10A	16	
638	110213	Lê Minh Nhật	Nhật	Nam	01/02/2009	11C	16	
639	120213	Nguyễn Thị Minh Phương	Phương	Nữ	08/05/2008	12E	16	
640	100214	Bùi Thanh Phong	Phong	Nam	17/12/2010	10B	16	
641	110214	Đinh Yến Nhi	Nhi	Nữ	08/02/2009	11D	16	
642	120214	Vũ Thị Thu Phương	Phương	Nữ	10/08/2008	12E	16	
643	100215	Nguyễn Vũ Phong	Phong	Nam	27/05/2010	10H	16	
644	110215	Phạm Thị Thảo Nhi	Nhi	Nữ	02/02/2009	11E	16	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
645	120215	Mai Anh Quân	Quân	Nam	27/10/2008	12D	16	
646	100216	Trần Nam Phong	Phong	Nam	10/12/2010	10H	16	
647	110216	Phạm Yên Nhi	Nhi	Nữ	02/01/2009	11E	16	
648	120216	Vũ Mạnh Quân	Quân	Nam	16/08/2008	12E	16	
649	100217	Cao Hoàng Phúc	Phúc	Nam	25/03/2010	10C	16	
650	110217	Nguyễn Khánh Nhi	Nhi	Nữ	02/04/2009	11G	16	
651	120217	Hà Nhật Quang	Quang	Nam	12/02/2008	12E	16	
652	100218	Lê Thị Thu Phương	Phương	Nữ	01/10/2010	10D	16	
653	110218	Nguyễn Thị Ái Nhi	Nhi	Nữ	14/11/2009	11H	16	
654	120218	Vũ Hoàng Nam Quốc	Quốc	Nam	07/05/2008	12B	16	
655	100219	Phạm Hà Phương	Phương	Nữ	07/05/2010	10E	16	
656	110219	Vũ Thị Yên Nhi	Nhi	Nữ	26/01/2009	11H	16	
657	120219	Lê Thị Hồng Quyên	Quyên	Nữ	27/01/2008	12A	16	
658	100220	Lưu Lê Xuân Phương	Phương	Nam	20/06/2010	10G	16	
659	110220	Trương Tâm Như	Như	Nữ	10/09/2009	11G	16	
660	120220	Bùi Thục Quyên	Quyên	Nữ	03/04/2008	12D	16	
661	100221	Vũ Thị Hà Phương	Phương	Nữ	25/03/2010	10G	16	
662	110221	Lê Thị Nhuệ	Nhuệ	Nữ	17/07/2009	11G	16	
663	120221	Phạm Thị Quỳnh	Quỳnh	Nữ	02/01/2008	12G	16	
664	100222	Vũ Thu Phương	Phương	Nữ	30/11/2010	10H	16	
665	110222	Đào Thị Tuyết Nhung	Nhung	Nữ	30/09/2009	11G	16	
666	120222	Phạm Thị Quỳnh	Quỳnh	Nữ	17/03/2008	12H	16	
667	100223	Phạm Đan Phượng	Phượng	Nữ	27/12/2010	10A	16	
668	110223	Vũ Thị Kim Oanh	Oanh	Nữ	21/03/2009	11B	16	
669	120223	Nguyễn Văn Sáng	Sáng	Nam	09/05/2008	12G	16	
670	100224	Vũ Anh Quân	Quân	Nam	27/07/2010	10A	16	
671	110224	Phạm Hoàng Phát	Phát	Nam	20/12/2009	11C	16	
672	120224	Vũ Trường Sơn	Sơn	Nam	23/06/2008	12A	16	
673	100225	Lê Mạnh Quân	Quân	Nam	15/01/2010	10D	17	
674	110225	Cao Duy Phong	Phong	Nam	01/02/2009	11A	17	
675	120225	Lê Thái Sơn	Sơn	Nam	08/04/2008	12D	17	
676	100226	Phạm Anh Quân	Quân	Nam	30/10/2010	10D	17	
677	110226	Nguyễn Tấn Phúc	Phúc	Nam	31/12/2009	11A	17	
678	120226	Nguyễn Anh Sơn	Sơn	Nam	18/11/2008	12E	17	
679	100227	Nguyễn Vũ Quang	Quang	Nam	08/12/2010	10B	17	
680	110227	Phạm Huy Phụng	Phụng	Nam	28/02/2009	11D	17	
681	120227	Vũ Bá Tài	Tài	Nam	02/01/2008	12C	17	
682	100228	Nguyễn Duy Quang	Quang	Nam	08/03/2010	10E	17	
683	110228	Bùi Minh Quân	Quân	Nam	08/01/2009	11B	17	
684	120228	Phạm Duy Tân	Tân	Nam	22/02/2008	12H	17	
685	100229	Vũ Thị Hồng Quyên	Quyên	Nữ	10/02/2010	10E	17	
686	110229	Phạm Anh Quân	Quân	Nam	18/08/2009	11B	17	
687	120229	Vũ Đình Thạch	Thạch	Nam	03/10/2008	12C	17	
688	100230	Dương Trúc Quỳnh	Quỳnh	Nữ	07/11/2010	10D	17	
689	110230	Vũ Minh Quân	Quân	Nam	08/07/2009	11B	17	
690	120230	Hoàng Trọng Thăng	Thăng	Nam	03/06/2008	12E	17	
691	100231	Phạm Thành Sang	Sang	Nam	10/11/2010	10C	17	
692	110231	Vũ Đình Quang	Quang	Nam	04/09/2009	11B	17	
693	120231	Đào Việt Thắng	Thắng	Nam	02/02/2008	12E	17	
694	100232	Phạm Thái Sơn	Sơn	Nam	19/07/2010	10A	17	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
695	110232	Nguyễn Minh Quang	Quang	Nam	04/07/2009	11D	17	
696	120232	Nguyễn Thị Phương Thanh	Thanh	Nữ	24/05/2008	12G	17	
697	100233	Trương Chí Sỹ	Sỹ	Nam	29/03/2010	10B	17	
698	110233	Vũ Đức Quý	Quý	Nam	04/03/2009	11E	17	
699	120233	Nguyễn Thị Hà Thanh	Thanh	Nữ	02/07/2008	12H	17	
700	100234	Vũ Văn Tài	Tài	Nam	20/02/2009	10G	17	
701	110234	Vũ Thị Quyên	Quyên	Nữ	16/11/2009	11B	17	
702	120234	Hoàng Tiến Thành	Thành	Nam	23/10/2008	12C	17	
703	100235	Vũ Thanh Tâm	Tâm	Nữ	22/09/2010	10D	17	
704	110235	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Quỳnh	Nữ	18/08/2009	11A	17	
705	120235	Phạm Trường Thành	Thành	Nam	21/02/2008	12G	17	
706	100236	Phạm Thị Khánh Tâm	Tâm	Nữ	17/12/2010	10G	17	
707	110236	Bùi Thị Thu Quỳnh	Quỳnh	Nữ	07/02/2009	11D	17	
708	120236	Nguyễn Phương Thảo	Thảo	Nữ	26/03/2008	12B	17	
709	100237	Vũ Thanh Tâm	Tâm	Nữ	13/12/2010	10H	17	
710	110237	Vũ Phương Quỳnh	Quỳnh	Nữ	14/12/2009	11E	17	
711	120237	Quách Thanh Thảo	Thảo	Nữ	08/09/2008	12B	17	
712	100238	Nguyễn Quang Tạo	Tạo	Nam	05/12/2010	10A	17	
713	110238	Vũ Thị Tân Sao	Sao	Nữ	11/09/2009	11D	17	
714	120238	Nguyễn Thị Thảo	Thảo	Nữ	21/01/2007	12C	17	
715	100239	Đặng Đình Thái	Thái	Nam	28/06/2010	10D	17	
716	110239	Nhữ Thị Thanh Tâm	Tâm	Nữ	18/11/2009	11A	17	
717	120239	Phạm Thị Thanh Thảo	Thảo	Nữ	23/06/2008	12G	17	
718	100240	Nguyễn Huy Thắng	Thắng	Nam	27/08/2010	10A	18	
719	110240	Vũ Đình Tâm	Tâm	Nam	13/12/2009	11A	18	
720	120240	Vũ Thị Hương Thảo	Thảo	Nữ	07/06/2008	12G	18	
721	100241	Phạm Đình Thắng	Thắng	Nam	25/06/2010	10E	18	
722	110241	Hoàng Phúc Thái	Thái	Nam	11/10/2009	11D	18	
723	120241	Vũ Thị Thảo	Thảo	Nữ	23/10/2008	12H	18	
724	100242	Vũ Tất Thắng	Thắng	Nam	06/10/2010	10H	18	
725	110242	Phạm Hoàng Thái	Thái	Nam	01/11/2009	11E	18	
726	120242	Nguyễn Thị Thiện	Thiện	Nữ	05/04/2008	12G	18	
727	100243	Phạm Tâm Thanh	Thanh	Nữ	21/10/2010	10D	18	
728	110243	Vũ Ngọc Thắng	Thắng	Nam	30/01/2009	11H	18	
729	120243	Vũ Thị Thịnh	Thịnh	Nữ	17/08/2008	12G	18	
730	100244	Phạm Quang Thành	Thành	Nam	30/08/2010	10A	18	
731	110244	Đình Việt Thành	Thành	Nam	05/02/2009	11C	18	
732	120244	Vũ Lê Anh Thơ	Thơ	Nữ	26/02/2008	12A	18	
733	100245	Nguyễn Xuân Thành	Thành	Nam	23/05/2010	10C	18	
734	110245	Vũ Minh Thành	Thành	Nam	27/08/2009	11C	18	
735	120245	Nguyễn Thị Anh Thơ	Thơ	Nữ	01/09/2008	12C	18	
736	100246	Hà Đức Thành	Thành	Nam	07/11/2010	10H	18	
737	110246	Phạm Hà Diệu Thảo	Thảo	Nữ	10/10/2009	11D	18	
738	120246	Vũ Xuân Thời	Thời	Nam	25/12/2008	12A	18	
739	100247	Vũ Phương Thảo	Thảo	Nữ	10/03/2010	10B	18	
740	110247	Lê Thị Phương Thảo	Thảo	Nữ	30/04/2009	11G	18	
741	120247	Phạm Thị Minh Thu	Thu	Nữ	22/05/2008	12D	18	
742	100248	Vũ Thị Thu Thảo	Thảo	Nữ	06/10/2010	10B	18	
743	110248	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thảo	Nữ	26/12/2009	11G	18	
744	120248	Nguyễn Thị Kim Thu	Thu	Nữ	18/08/2008	12E	18	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
745	100249	Đặng Thanh Thảo	Thảo	Nữ	09/03/2010	10D	18	
746	110249	Phạm Đức Thịnh	Thịnh	Nam	23/02/2009	11C	18	
747	120249	Lê Thị Thanh Thu	Thu	Nữ	22/11/2008	12B	18	
748	100250	Phạm Thanh Thảo	Thảo	Nữ	07/03/2010	10E	18	
749	110250	Cao Đức Thịnh	Thịnh	Nam	14/03/2009	11G	18	
750	120250	Đỗ Thị Thu	Thu	Nữ	31/01/2008	12E	18	
751	100251	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thảo	Nữ	06/12/2010	10G	18	
752	110251	Nguyễn Thị Thơ	Thơ	Nữ	13/11/2009	11H	18	
753	120251	Phạm Anh Thu	Thu	Nữ	22/05/2008	12G	18	
754	100252	Vũ Thị Diệu Thảo	Thảo	Nữ	13/12/2010	10G	18	
755	110252	Vương Thị Anh Thu	Thu	Nữ	28/11/2009	11D	18	
756	120252	Vũ Mai Thùy	Thùy	Nữ	20/08/2008	12A	18	
757	100253	Lê Thị Phương Thảo	Thảo	Nữ	04/01/2010	10H	18	
758	110253	Nguyễn Minh Thu	Thu	Nữ	28/06/2009	11E	18	
759	120253	Cao Thị Thùy	Thùy	Nữ	31/01/2008	12C	18	
760	100254	Nguyễn Đức Thiện	Thiện	Nam	10/05/2010	10C	18	
761	110254	Nguyễn Diệu Thuý	Thuý	Nữ	06/01/2009	11G	18	
762	120254	Nguyễn Ngọc Thùy	Thùy	Nữ	09/04/2008	12E	18	
763	100255	Cao Thị Anh Thơ	Thơ	Nữ	14/06/2010	10D	19	
764	110255	Phạm Thu Thủy	Thủy	Nữ	03/10/2009	11G	19	
765	120255	Phạm Thị Thanh Thủy	Thủy	Nữ	01/02/2008	12D	19	
766	100256	Phạm Hoàng Minh Thu	Thu	Nữ	19/09/2010	10A	19	
767	110256	Cao Thị Thu Thủy	Thủy	Nữ	24/03/2009	11C	19	
768	120256	Dương Đức Tiến	Tiến	Nam	11/03/2008	12C	19	
769	100257	Nguyễn Anh Thu	Thu	Nữ	07/08/2010	10C	19	
770	110257	Đào Thủy Tiên	Tiên	Nữ	11/07/2009	11A	19	
771	120257	Vũ Minh Tiến	Tiến	Nam	10/08/2008	12D	19	
772	100258	Phạm Anh Thu	Thu	Nữ	09/01/2010	10C	19	
773	110258	Phạm Thị Thủy Tiên	Tiên	Nữ	14/10/2009	11G	19	
774	120258	Lê Thị Tinh	Tinh	Nữ	04/06/2008	12H	19	
775	100259	Phạm Anh Thu	Thu	Nữ	12/01/2010	10C	19	
776	110259	Đỗ Trung Toàn	Toàn	Nam	27/11/2009	11A	19	
777	120259	Bùi Văn Tô	Tô	Nam	27/10/2008	12C	19	
778	100260	Lê Nguyễn Minh Thu	Thu	Nữ	02/11/2010	10D	19	
779	110260	Phạm Thanh Trà	Trà	Nữ	13/05/2009	11D	19	
780	120260	Phạm Thị Hương Trà	Trà	Nữ	22/11/2008	12D	19	
781	100261	Lê Thị Anh Thu	Thu	Nữ	30/10/2010	10D	19	
782	110261	Vũ Bảo Trâm	Trâm	Nữ	01/12/2009	11E	19	
783	120261	Nguyễn Thị Thu Trang	Trang	Nữ	09/06/2008	12B	19	
784	100262	Vũ Minh Thu	Thu	Nữ	30/08/2010	10E	19	
785	110262	Trần Thị Ngọc Trâm	Trâm	Nữ	19/09/2009	11G	19	
786	120262	Nguyễn Thị Huyền Trang	Trang	Nữ	06/03/2008	12C	19	
787	100263	Đặng Anh Thu	Thu	Nữ	04/09/2010	10G	19	
788	110263	Trần Khánh Trang	Trang	Nữ	26/09/2009	11B	19	
789	120263	Phạm Thùy Trang	Trang	Nữ	14/09/2008	12C	19	
790	100264	Phạm Bảo Thuận	Thuận	Nam	14/02/2010	10B	19	
791	110264	Vũ Thị Thùy Trang	Trang	Nữ	10/01/2009	11B	19	
792	120264	Bùi Thị Thu Trang	Trang	Nữ	07/03/2008	12D	19	
793	100265	Chu Thị Hoài Thương	Thương	Nữ	20/05/2010	10D	19	
794	110265	Phạm Quỳnh Trang	Trang	Nữ	22/09/2009	11E	19	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
795	120265	Đỗ Thị Thanh Trang	Trang	Nữ	28/02/2008	12E	19	
796	100266	Lê Thị Thu Thủy	Thủy	Nữ	30/09/2010	10C	19	
797	110266	Thạch Thị Thu Trang	Trang	Nữ	15/04/2009	11E	19	
798	120266	Đào Thị Quỳnh Trang	Trang	Nữ	17/10/2008	12G	19	
799	100267	Vũ Thanh Thúy	Thúy	Nữ	07/02/2010	10G	19	
800	110267	Phạm Thị Kiều Trinh	Trinh	Nữ	24/05/2009	11D	19	
801	120267	Bùi Thu Trang	Trang	Nữ	01/05/2008	12H	19	
802	100268	Vũ Thị Phương Thùy	Thùy	Nữ	08/11/2010	10G	19	
803	110268	Nguyễn Bình Trọng	Trọng	Nam	08/11/2009	11H	19	
804	120268	Vũ Minh Trí	Trí	Nam	24/10/2008	12C	19	
805	100269	Phạm Hà Thủy Tiên	Tiên	Nữ	27/07/2010	10C	19	
806	110269	Đỗ Thành Trung	Trung	Nam	14/02/2009	11A	19	
807	120269	Đặng Đình Trọng	Trọng	Nam	28/05/2008	12H	19	
808	100270	Vũ Thủy Tiên	Tiên	Nữ	13/12/2010	10D	20	
809	110270	Phạm Đức Trung	Trung	Nam	15/07/2009	11C	20	
810	120270	Vũ Văn Trung	Trung	Nam	16/05/2008	12A	20	
811	100271	Phạm Thủy Tiên	Tiên	Nữ	02/03/2010	10G	20	
812	110271	Nguyễn Văn Trường	Trường	Nam	27/08/2009	11A	20	
813	120271	Phạm Đức Trường	Trường	Nam	21/01/2008	12A	20	
814	100272	Vũ Quốc Tỏ	Tỏ	Nam	12/06/2010	10B	20	
815	110272	Vũ Minh Tuấn	Tuấn	Nam	30/11/2009	11D	20	
816	120272	Nguyễn Xuân Trường	Trường	Nam	07/07/2008	12B	20	
817	100273	Phạm Xuân Toàn	Toàn	Nam	14/03/2010	10B	20	
818	110273	Vũ Anh Tuấn	Tuấn	Nam	27/11/2009	11G	20	
819	120273	Đặng Lam Trường	Trường	Nam	17/11/2008	12H	20	
820	100274	Ngô Văn Gia Tới	Tới	Nam	12/02/2010	10E	20	
821	110274	Chu Minh Tuệ	Tuệ	Nam	26/07/2009	11B	20	
822	120274	Nguyễn Hữu Trường	Trường	Nam	12/08/2008	12H	20	
823	100275	Phạm Thu Trà	Trà	Nữ	04/11/2010	10A	20	
824	110275	Nguyễn Thị Vân	Vân	Nữ	28/06/2009	11C	20	
825	120275	Phạm Văn Tuấn	Tuấn	Nam	30/04/2008	12C	20	
826	100276	Phạm Bảo Trân	Trân	Nữ	09/12/2010	10C	20	
827	110276	Phạm Thị Hồng Vân	Vân	Nữ	02/10/2009	11E	20	
828	120276	Phạm Thái Tuấn	Tuấn	Nam	16/03/2008	12A	20	
829	100277	Vũ Thị Mai Trang	Trang	Nữ	01/03/2010	10D	20	
830	110277	Vũ Thị Ánh Vi	Vi	Nữ	02/11/2009	11E	20	
831	120277	Phạm Thanh Tuấn	Tuấn	Nam	05/08/2008	12C	20	
832	100278	Phạm Thủy Trang	Trang	Nữ	26/09/2010	10E	20	
833	110278	Phạm Hà Vi	Vi	Nữ	12/03/2009	11H	20	
834	120278	Vũ Quang Tùng	Tùng	Nam	15/04/2008	12D	20	
835	100279	Vũ Thị Huyền Trang	Trang	Nữ	31/01/2010	10H	20	
836	110279	Lê Chí Vĩ	Vĩ	Nam	04/03/2009	11G	20	
837	120279	Phạm Duy Tường	Tường	Nam	18/01/2008	12C	20	
838	100280	Trương Minh Trí	Trí	Nam	31/10/2010	10A	20	
839	110280	Nguyễn Vũ Việt	Việt	Nam	19/11/2009	11B	20	
840	120280	Hoàng Vĩnh Tường	Tường	Nam	22/07/2008	12H	20	
841	100281	Bùi Thị Thanh Trúc	Trúc	Nữ	22/11/2010	10H	20	
842	110281	Nguyễn Thành Việt	Việt	Nam	20/03/2009	11G	20	
843	120281	Hà Minh Tuyết	Tuyết	Nữ	27/05/2008	12E	20	
844	100282	Đào Duy Trung	Trung	Nam	15/12/2010	10E	20	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Lớp học	Phòng KT số	Ghi chú
845	110282	Nguyễn Văn Việt	Việt	Nam	31/05/2009	11G	20	
846	120282	Trần Tô Uyên	Uyên	Nữ	21/01/2008	12G	20	
847	100283	Lê Minh Trung	Trung	Nam	29/06/2010	10H	20	
848	110283	Vũ Quốc Việt	Việt	Nam	04/12/2009	11H	20	
849	120283	Hà Thảo Vân	Vân	Nữ	13/09/2008	12G	20	
850	100284	Trần Văn Trường	Trường	Nam	19/08/2010	10E	20	
851	110284	Đặng Thành Vinh	Vinh	Nam	15/03/2008	11B	20	
852	120284	Trần Thị Yến Vi	Vi	Nữ	01/10/2008	12E	20	
853	100285	Vũ Đức Tú	Tú	Nam	06/04/2010	10C	21	
854	110285	Đào Đặng Khánh Vy	Vy	Nữ	29/07/2009	11D	21	
855	120285	Vũ Quốc Việt	Việt	Nam	20/01/2008	12C	21	
856	100286	Phạm Quang Tú	Tú	Nam	15/09/2010	10E	21	
857	110286	Lâm Nhật Vy	Vy	Nữ	17/08/2009	11D	21	
858	120286	Vũ Quốc Việt	Việt	Nam	30/10/2008	12H	21	
859	100287	Đỗ Danh Tú	Tú	Nam	15/05/2010	10H	21	
860	110287	Nguyễn Hà Vy	Vy	Nữ	13/04/2009	11D	21	
861	120287	Hà Minh Vũ	Vũ	Nam	26/08/2008	12G	21	
862	100288	Lê Tuấn Tú	Tú	Nam	30/07/2010	10H	21	
863	110288	Nguyễn Hà Vy	Vy	Nữ	20/06/2009	11D	21	
864	120288	Đoàn Thị Hà Vy	Vy	Nữ	12/08/2008	12C	21	
865	100289	Bùi Mạnh Tuyên	Tuyên	Nam	18/03/2010	10B	21	
866	110289	Phạm Tường Vy	Vy	Nữ	17/03/2009	11D	21	
867	120289	Vũ Thảo Vy	Vy	Nữ	17/06/2008	12H	21	
868	100290	Nguyễn Thanh Tuyền	Tuyền	Nữ	01/09/2010	10B	21	
869	110290	Phạm Hà Vy	Vy	Nữ	20/08/2009	11H	21	
870	120290	Vũ Thị Hải Yến	Yến	Nữ	25/10/2008	12A	21	
871	100291	Nguyễn Minh Uyên	Uyên	Nữ	27/05/2010	10B	21	
872	110291	Vũ Thị Xuân	Xuân	Nữ	27/11/2009	11E	21	
873	120291	Nguyễn Thị Hải Yến	Yến	Nữ	04/09/2008	12B	21	
874	100292	Phạm Thị Tô Uyên	Uyên	Nữ	26/09/2010	10G	21	
875	110292	Vũ Thị Xuân	Xuân	Nữ	05/05/2009	11H	21	
876	120292	Vũ Thị Hải Yến	Yến	Nữ	24/10/2008	12B	21	
877	100293	Nguyễn Thị Tô Uyên	Uyên	Nữ	23/11/2010	10H	21	
878	110293	Nguyễn Ngọc Bảo Yến	Yến	Nữ	06/10/2009	11C	21	
879	120293	Đinh Thị Ngọc Yến	Yến	Nữ	31/01/2008	12C	21	
880	100294	Đặng Trà Vi	Vi	Nữ	01/04/2010	10E	21	
881	110294	Nguyễn Hải Yến	Yến	Nữ	30/08/2009	11D	21	
882	120294	Nguyễn Hải Yến	Yến	Nữ	15/12/2008	12D	21	
883	100295	Vũ Thành Vinh	Vinh	Nam	09/12/2010	10B	21	
884	110295	Phạm Thị Hoàng Yến	Yến	Nữ	04/05/2009	11E	21	
885	120295	Phạm Ngọc Kim Yến	Yến	Nữ	25/08/2008	12G	21	
886	100296	Đỗ Quang Vinh	Vinh	Nam	20/10/2010	10H	21	
887	110296	Đặng Thị Yến	Yến	Nữ	02/08/2008	11G	21	
888	100297	Vũ Duy Trường Vũ	Vũ	Nam	19/01/2010	10E	21	
889	110297	Vũ Thị Hải Yến	Yến	Nữ	02/11/2009	11H	21	
890	100298	Vũ Minh Vương	Vương	Nam	07/05/2010	10E	21	
891	100299	Mai Phương Vy	Vy	Nữ	17/04/2010	10A	21	
892	100300	Nguyễn Hà Vy	Vy	Nữ	16/10/2010	10A	21	
893	100301	Nguyễn Lâm Vy	Vy	Nữ	25/04/2010	10A	21	
894	100302	Vũ Thị Hải Yến	Yến	Nữ	04/10/2010	10B	21	

<b>STT</b>	<b>Số báo danh</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Tên</b>	<b>Giới tính</b>	<b>Ngày sinh</b>	<b>Lớp học</b>	<b>Phòng KT số</b>	<b>Ghi chú</b>
895	100303	Phạm Thị Yên	Yên	Nữ	07/01/2010	10E	21	
896	100304	Phạm Vũ Hoàng Yên	Yên	Nữ	20/12/2010	10E	21	





































